

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST

Ngày 24-07-2025

“Về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Dương Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Thành, nghề nghiệp: Giáo viên

2. Ông Lý Viết Chấn, nghề nghiệp: Nguyên cán bộ Trung tâm y tế xã Krông Pắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhị - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trần Duy Quyền - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 205/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/07/2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Văn V, sinh năm 1994. *(Có mặt)*

- *Bị đơn:* Chị Mỏ O, sinh năm 1995. *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Thôn Phú Q, xã V, tỉnh Đắk Lắk (trước đây là xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Vũ Văn V trình bày:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi với chị Mỏ O kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 19/3/2019 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17/2019.

Sau khi kết hôn thì chúng tôi chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính tình cả hai không hòa hợp. Chúng tôi đã sống ly thân nhau từ tháng 3 năm 2024 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai nữa.

Xét hôn nhân giữa tôi với chị Mỏ O không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn. Nên tôi đã làm đơn xin ly hôn gửi đến Tòa án để xin được ly hôn với chị Mỏ O. Nguyên vọng của tôi đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho tôi với chị Mỏ O được ly hôn.

- *Về con chung*: Giữa chúng tôi có với nhau 02 con chung là cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 và cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022. Hiện các cháu còn nhỏ đang sống cùng với chúng tôi.

Nay vợ chồng ly hôn thì tôi có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 cho chị Mỏ O trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng tiền nuôi con*: Tôi với chị Mỏ O mỗi người nuôi 01 con chung nên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, về nợ chung*: Tôi với chị Mỏ O không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

*** Bị đơn chị Mỏ O trình bày:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Tôi với anh Vũ Văn V kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 19/3/2019 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17/2019.

Sau khi kết hôn thì chúng tôi chung sống hạnh phúc được vài tháng, sau đó thì vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nhưng không đáng kể. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V có tính lăng nhăng với người phụ nữ khác.

Nay anh Vũ Văn V làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với tôi Mỏ O thì tôi không đồng ý. Đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng tôi quay về đoàn tụ vì bản thân tôi vẫn còn thương yêu anh V và các con tôi cần đầy đủ tình thương yêu của bố mẹ.

- *Về con chung*: Giữa chúng tôi có với nhau 02 con chung là cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 và cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022. Hiện các cháu còn nhỏ đang sống cùng với chúng tôi. Do tôi không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Trong trường hợp anh Vũ Văn V vẫn cương quyết ly hôn thì tôi có nguyện vọng được giao cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 cho anh Vũ Văn V trực tiếp trông nom, chăm

sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Còn tôi có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung*: Mặc dù tôi không đồng ý ly hôn tuy nhiên trong trường hợp Tòa án vẫn giải quyết cho anh V và tôi được ly hôn thì tôi yêu cầu anh V hàng tháng phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Ngọc Trà M với mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động vì cháu M bị bệnh đao nặng.

- *Về tài sản chung, về nợ chung*: Chúng tôi không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, về nợ chung.

Ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm.

Quá trình làm việc, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự với nhau thì chị MÓ O không đồng ý ly hôn trong khi đó anh Vũ Văn V vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với chị MÓ O. Do đó, căn cứ Điều 203 và Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tại phiên tòa:

- *Về tố tụng*: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự là nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- *Về nội dung vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

+ Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Vũ Văn V được ly hôn với chị MÓ O.

+ Về con chung: Giao cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 cho anh Vũ Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 cho chị MÓ O được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

+ Về cấp dưỡng: Anh Vũ Văn V với chị MÓ O mỗi người nuôi 01 con chung nên không chấp nhận việc chị MÓ O yêu cầu anh Vũ Văn V hàng tháng phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Ngọc Trà M với mức 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Anh Vũ Văn V với chị MÓ O không có tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không đề cập để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền:* Căn cứ vào đơn khởi kiện thì bị đơn chị MÓ O có nơi cư trú tại xã V (trước đây là xã V, huyện K), tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ tranh chấp:* Căn cứ vào đơn khởi kiện của anh Vũ Văn V thì xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Anh Vũ Văn V làm đơn xin được ly hôn với chị MÓ O. Hội đồng xét xử thấy:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Qua các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp kèm theo đơn khởi kiện và việc thu thập chứng cứ của Tòa án có trong hồ sơ thể hiện: Anh Vũ Văn V với chị MÓ O kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 19/3/2019 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17/2019. Vì vậy, xác định hôn nhân giữa anh V và chị MÓ O là hôn nhân hợp pháp.

Về mâu thuẫn: Quá trình làm việc tại Tòa án thì anh V và chị MÓ O đều thừa nhận “trong quá trình chung sống, thì vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn...”. Theo biên bản xác minh của Tòa án tại địa phương (BL 34) thể hiện “...trong quá trình chung sống tại địa phương thì anh V và chị MÓ O có mâu thuẫn tuy nhiên mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì địa phương không nắm được...”. Tòa án đã hòa giải cho anh V và chị MÓ O tuy nhiên anh V vẫn cương quyết ly hôn, còn chị MÓ O không đồng ý ly hôn.

Theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, có nghĩa vụ chung sống với nhau.

Như vậy, căn cứ vào tình trạng hôn nhân thực tế giữa anh V với chị MÓ O, xét mâu thuẫn giữa anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh V yêu cầu xin được ly hôn đối với chị MÓ O là có căn cứ. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Vũ Văn V, cho anh Vũ Văn V được ly hôn với chị MÓ O.

- *Về con chung:* Quá trình chung sống, giữa anh chị có với nhau 02 con chung là cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 và cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022. Hiện các cháu còn nhỏ, đang sống cùng với anh chị. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn

nhân và gia đình năm 2014: “2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”.

Căn cứ lời khai của anh V thì anh có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 cho chị Mỏ O trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, mặc dù bị đơn chị Mỏ O không đồng ý ly hôn nhưng trong trường hợp anh V vẫn cương quyết ly hôn thì chị có nguyện vọng được giao cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 cho anh Vũ Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Còn chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi của con chung chưa thành niên. Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử thấy: giao con chung là cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 cho anh Vũ Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Và giao cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 cho chị Mỏ O trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi khi ly hôn là phù hợp.

Anh Vũ Văn V, chị Mỏ O được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Tuy nhiên, anh V và chị Mỏ O không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa, chị Mỏ O yêu cầu anh V hàng tháng phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động với mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng. Lý do chị Mỏ O đưa ra là cháu bị bệnh đao.

Qua xem xét lời khai nhận của anh V và chị Mỏ O tại phiên tòa thì anh chị đều thừa nhận cháu Vũ Ngọc Trà M bị bệnh đao tuy nhiên hàng tháng cháu M đã được hưởng tiền chính sách hỗ trợ của Nhà nước với mức 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/tháng), và cháu đã được hưởng chế độ này của Nhà nước từ tháng 10/2024 cho đến nay, số tiền này cũng đã được chị Mỏ O (là mẹ) trực tiếp nhận, bản thân anh V không nhận số tiền này. Ngoài ra theo biên bản xác minh của Tòa án tại địa phương về điều kiện kinh tế và thu nhập của anh

V, chị Mỏ O thể hiện “anh V, chị Mỏ O làm nông”. Tại phiên tòa thì anh V, chị Mỏ O cũng thừa nhận bản thân anh chị làm nông, thu nhập thực tế của anh chị đều không ổn định.

Hội đồng xét xử thấy việc anh V, chị Mỏ O mỗi người đều nuôi 01 con chung nên việc chị Mỏ O yêu cầu anh Vũ Văn V hàng tháng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Ngọc Trà M với mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động là không có cơ sở chấp nhận.

- *Về tài sản, về nợ chung:* Anh Vũ Văn V và chị Mỏ O đều xác định anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập để xem xét.

[3] Về án phí: Anh Vũ Văn V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 203, Điều 220, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn V được ly hôn với chị Mỏ O.

2. Về nuôi con chung:

- Giao cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 04/01/2020 cho anh Vũ Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- Giao cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 cho chị Mỏ O được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Văn V, chị Mỏ O được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Tuy nhiên, anh V và chị Mỏ O không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Văn V với chị Mỏ O mỗi người nuôi 01 con chung nên không chấp nhận việc chị Mỏ O yêu cầu anh Vũ Văn V hàng tháng phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Ngọc Trà M, sinh ngày 23/02/2022 với mức 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động.

4. Về tài sản chung và về nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

5. Về án phí: Anh Vũ Văn V phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh Vũ Văn V đã nộp (do ông Trần Trọng T nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Đắk Lắk) theo biên lai thu số 0003213 ngày 13 tháng 5 năm 2025.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 4 - Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã E (nay là xã E);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Dương Thanh